

Đồng Nai, ngày 10 tháng 7 năm 2026

**CÔNG KHAI THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN
THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC – CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
06 THÁNG ĐẦU NĂM 2026**

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Sở Xây dựng thành phố Đồng Nai công khai tình hình thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương 06 tháng đầu năm 2026 như sau:

1. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí

Thực hiện Quyết định số 392/QĐ-STC ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Sở tài chính về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2026 cho Cơ quan Sở Xây dựng, theo đó Sở Xây dựng được giao dự toán thu phí, lệ phí năm 2026 như sau:

- Thu lệ phí: 273.000.000 đồng
- Thu phí: 1.730.000.000 đồng

Tình hình thực hiện thu phí, lệ phí 06 tháng đầu năm 2026 tại Sở Xây dựng như sau:

- Thu lệ phí: 37.200.000 đồng, đạt tỷ lệ 14%
- Thu phí: 1.057.515.635 đồng, đạt tỷ lệ 61%

Số phí, lệ phí thu được toàn bộ nộp về ngân sách nhà nước, không thực hiện trích giữ lại.

2. Dự toán chi ngân sách nhà nước

2.1. Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ

- + Kinh phí năm 2025 chuyển sang năm 2026: 11.364.710 đồng
- + Kinh phí được cấp năm 2026: 37.668.000.000 đồng, trong đó:
 - Lương và các khoản đóng góp: 26.508.000.000 đồng
 - Kinh phí chi hoạt động: 11.160.000.000 đồng



+ Kinh phí bổ sung năm 2026: 0 đồng

+ Tổng số kinh phí được sử dụng năm 2026: 37.679.364.710 đồng

Tình hình thực hiện dự toán chi ngân sách 06 tháng đầu năm 2026 là: 17.872.972.723 đồng, đạt tỷ lệ 47%, trong đó:

- Lương và các khoản đóng góp: 11.277.436.820 đồng

- Kinh phí chi hoạt động: 6.595.535.903 đồng

2.2. Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ

+ Kinh phí năm 2025 chuyển sang năm 2026: 3.439.523.756 đồng

+ Kinh phí được cấp năm 2026: 29.442.000.000 đồng

+ Kinh phí bổ sung năm 2026: 0 đồng

+ Tổng số kinh phí được sử dụng năm 2026: 32.881.523.756 đồng

Tình hình thực hiện dự toán chi ngân sách 06 tháng đầu năm 2026 là: 8.574.628.906 đồng, đạt tỷ lệ 26%.

(Đính kèm Biểu mẫu 75)

Trên đây là công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương 06 tháng đầu năm 2026 của Sở Xây dựng thành phố Đồng Nai. /s/ *Nguyễn Anh Tuấn*

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Các phòng thuộc Sở Xây dựng;
- Phụ trách Kế toán Sở (2 bộ);
- Văn phòng Sở đưa lên trang Web Sở;
- Lưu: VT, KHTC. (Linh)

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Anh Tuấn



Đơn vị: **SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI**

Mẫu biểu số 75

Chương: 419



**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGUỒN NGÂN SÁCH
06 THÁNG ĐẦU NĂM 2026**

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/03/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Sở Xây dựng thành phố Đồng Nai công khai tình hình thực hiện dự toán thu – chi ngân sách 06 tháng năm 2026 như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng năm 2026	Thực hiện 6 tháng/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện 6 tháng so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ%)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	2.003	1.094	55%	153%
I	Số thu phí, lệ phí	2.003	1.094	55%	153%
1	Lệ phí	273	37,2	14%	134%
	Lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề XD	270	37,2	14%	134%
	Lệ phí đăng ký phương tiện VT thủy	3	0	0	0

2	Phí	1730	1.057	61%	154%
	Phí cấp chứng chỉ hành nghề xây dựng	630	0	0	0
	Phí thẩm định thiết kế kỹ thuật công trình	1.100	1.057	96%	154%
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	67.110	26.447	39%	63%
I	Nguồn ngân sách trong nước	67.110	26.447	39%	63%
1	Chi quản lý hành chính	40.676	19.111	47%	84%
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	37.668	17.872	47%	92%
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	3.008	1.238	41%	37%
2	Chi sự nghiệp kinh tế	26.434	7.336	28%	39%
2.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	0	0	0	0
2.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	26.434	7.336	28%	39%

Handwritten signature